

Kinh tế hợp tác - Kinh nghiệm quốc tế và những giá trị tham khảo cho Việt Nam

● TS. NGUYỄN MẠNH HÙNG*

Hội đồng Lý luận Trung ương

● NGÀY NHẬN BÀI: 31/7/2022 ● NGÀY GỬI PHẢN BIỆN: 06/6/2022

● NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 16/8/2022

Tóm tắt: Hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) là mô hình kinh doanh khá phổ biến của các nước trên thế giới, đóng vai trò hết sức quan trọng đối với sự phát triển của khu vực nông nghiệp. Mô hình HTXNN mang lại lợi ích cho người nông dân - thành viên tham gia HTX và cũng mang lại lợi ích cho cộng đồng, góp phần gia tăng tính hiệu quả của hộ sản xuất nhỏ trong nông nghiệp thông qua tập hợp người nông dân, cung cấp lợi ích cho một số lượng lớn người, tạo ra các mạng lưới hỗ trợ, tương trợ lẫn nhau và liên đới cho các xã viên, thúc đẩy sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn. Trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, các HTXNN có vai trò quan trọng trong việc giúp người nông dân tiếp cận các loại tài nguyên và dịch vụ dễ dàng hơn, tham gia sản xuất hàng hóa nông nghiệp quy mô lớn, đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chất lượng, an toàn, theo quy trình, chuẩn hóa và là thể chế tập hợp, bảo vệ người nông dân trước sự cạnh tranh trên thị trường, đặc biệt là các doanh nghiệp lớn.

Từ khóa: Kinh tế hợp tác, Hợp tác xã nông nghiệp Việt Nam

Ở Việt Nam, phát triển HTXNN là thành tố quan trọng góp phần xây dựng nông nghiệp sinh thái, nông dân văn minh, nông thôn hiện đại; thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bao trùm về cả kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng - an ninh, bảo đảm ổn định chính trị cơ sở, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, giữ gìn văn hóa truyền thống, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, phát triển cộng đồng, phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn

mới. Phát triển HTXNN là giải pháp cơ bản để tổ chức lại sản xuất ngành nông nghiệp, là công cụ để đẩy mạnh, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các chủ thể cộng đồng ở nông thôn.

1. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA

1.1. Kinh nghiệm của Mỹ

Tại Mỹ trong lĩnh vực nông nghiệp phát triển mạnh mô hình doanh nghiệp hợp tác xã (HTX Wyoming) nhằm thu hút nguồn lực tài chính từ bên ngoài. Nhằm thu hút

Ở VIỆT NAM, PHÁT TRIỂN HTXNN LÀ THÀNH TỐ QUAN TRỌNG GÓP PHẦN XÂY DỰNG NÔNG NGHIỆP SINH THÁI, NÔNG DÂN VĂN MINH, NÔNG THÔN HIỆN ĐẠI; THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN NHANH, BỀN VỮNG, BAO TRÙM VỀ CẢ KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA, XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG, QUỐC PHÒNG - AN NINH, BẢO ĐẢM ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ CƠ SỞ, TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI, GIỮ GÌN VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG, CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN, PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG, PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI.

vốn đầu tư vào HTXNN của những người không phải là thành viên HTX, một nhóm nông dân chăn nuôi cừu ở bang Wyoming đã khởi xướng một đạo luật mới của bang về HTX và đã được thông qua vào năm 2001. Luật này hợp pháp hóa việc thành lập một tổ chức hỗn hợp giữa HTX và công ty trách nhiệm hữu hạn, được gọi là mô hình HTX Wyoming.

HTX Wyoming gồm hai loại thành viên: (1) thành viên là người sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã; và (2) thành viên là nhà đầu tư tức là thành viên nhưng không sử dụng sản phẩm, dịch vụ HTXNN mà đầu tư cổ phần để thu lợi nhuận. Tất cả thành viên HTXNN (cả thành viên sử dụng dịch vụ và thành viên là nhà đầu tư) đều có quyền biểu quyết, mặc dù điều lệ HTXNN có thể quy định quyền bỏ phiếu phức tạp hơn. Luật không quy định bắt buộc phải cho nhà đầu tư quyền bỏ phiếu, do đó điều lệ HTXNN có thể quy định không cho thành viên là nhà đầu tư quyền bỏ phiếu.

Lợi nhuận ròng của HTXNN được chia làm hai phần: một phần chia theo mức độ sử dụng dịch vụ HTX và một phần chia theo vốn đầu tư. Việc phân bổ lợi nhuận ròng của HTX cho hai phần này như thế

nào do HTX quy định, tuy nhiên, luật quy định phần tiền dành để chia theo mức độ sử dụng dịch vụ của thành viên phải chiếm ít nhất 15% tổng lợi nhuận ròng phân chia.

Ưu điểm của mô hình HTX Wyoming là khả năng thu hút vốn của các nhà đầu tư bên ngoài như là các công ty đầu tư mạo hiểm. Việc thu hút vốn từ nhà đầu tư bên ngoài vào HTX tạo thuận lợi cho các dự án mới trở thành hiện thực. Tuy nhiên, mô hình HTX Wyoming cũng có hạn chế là không được “hưởng quyền miễn trừ chống độc quyền” như quy định tại Luật Capper-Volstead và không đủ điều kiện để nhận vốn tín dụng từ ngân hàng hợp tác xã của Mỹ.

1.2. Kinh nghiệm của Nhật Bản

Tính đến tháng 7/2019, Nhật Bản có 607 HTXNN với hơn 8,6 triệu hộ nông dân. Nhìn chung, HTXNN đóng vai trò rất quan trọng trong phát triển nông nghiệp ở Nhật Bản.

Nhật Bản định hướng hoạt động của hệ thống HTXNN Nhật Bản vào mục tiêu sản xuất sản phẩm chất lượng cao và góp phần đảm bảo phúc lợi cho các thành viên. Tất cả các nông sản sản xuất bởi HTXNN Nhật Bản đều đảm bảo một quy chuẩn chất lượng chung là 3H (Healthy, High quality,

High technology - sức khỏe, chất lượng cao, công nghệ cao), được gắn cùng một nhãn hàng, thương hiệu là “JA” và có thể cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Các HTXNN Nhật Bản thúc đẩy tư duy và tầm nhìn của người nông dân Nhật Bản với những mục tiêu: duy trì năng suất, duy trì giá cổ phiếu thực phẩm, quảng bá các chương trình hỗ trợ lương thực, thực phẩm, liên kết với các chương trình hỗ trợ quốc tế, mở rộng các chương trình về an ninh lương thực quốc tế, hỗ trợ kế hoạch hóa gia đình và phúc lợi xã hội, hỗ trợ các nghiên cứu nông nghiệp liên quốc gia, thiết lập hệ thống thương mại nông nghiệp.

Chính phủ Nhật Bản rất coi trọng thể chế vận hành và phát triển các HTXNN và đã ban hành, thực hiện nhiều cơ chế, chính sách quan trọng nhằm phát triển HTXNN, gồm:

Một là, Chính phủ Nhật Bản ban hành Luật HTXNN đầu tiên vào năm 1947 và được sửa đổi vào năm 2016 nhằm tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong quản lý và vận hành HTXNN. Nhiều nội dung trong Luật sửa đổi được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh mới, như: (i) Luật sửa đổi đã xóa bỏ nội dung quy định Hiệp hội HTXNN không được phép kinh doanh vì mục đích lợi nhuận; thay vào đó Hiệp hội HTXNN được triển khai một số hoạt động kinh doanh nhằm tăng khoản thu cho Hiệp hội. Điều khoản mới này được đưa vào Luật sửa đổi với mục đích thúc đẩy Hiệp hội HTXNN chủ động cống hiến cho sự phát triển ngành nông nghiệp. Luật sửa đổi này cũng đưa ra các điều khoản mới cho phép HTXNN có thể thực hiện chuyển đổi cơ cấu

tổ chức. (ii) Để tăng số lượng xã viên trong các HTXNN, Nhật Bản cho phép có hai loại hình xã viên, gồm xã viên thường xuyên và xã viên liên kết. Các xã viên liên kết có mọi quyền lợi như xã viên thường xuyên, trừ quyền bầu cử và ứng cử vào Ban chủ nhiệm và Ban quản trị. Các xã viên liên kết không nhất thiết là người hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và có thể là doanh nghiệp để chuyên nghiệp hóa các hoạt động thương mại và marketing. Một người, hộ gia đình, doanh nghiệp có thể là xã viên liên kết của một hoặc nhiều HTXNN khác nhau. (iii) Luật đặc biệt nhấn mạnh đến “tự chủ và độc lập của người nông dân”, tránh sự kiểm soát của những cổ đông là người nông dân nhưng không phải là thành viên. Luật quy định thành viên chính thức của HTXNN mới có quyền bỏ phiếu và 2/3 thành viên Ban Giám đốc HTXNN phải là thành viên chính thức. Với những thay đổi trong cấu trúc này, số xã viên của HTXNN tiếp tục tăng lên ở Nhật Bản (số xã viên liên kết gấp khoảng 1,4 lần so với xã viên thường xuyên vào năm 2016, chiếm gần 60% tổng số xã

TẠI MỸ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN MẠNH MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP HỢP TÁC XÃ (HTX WYOMING) NHẪM THU HÚT NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ BÊN NGOÀI. NHẪM THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ VÀO HTXNN CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÔNG PHẢI LÀ THÀNH VIÊN HTX, MỘT NHÓM NÔNG DÂN CHĂN NUÔI CỪU Ở BANG WYOMING ĐÃ KHỞI XƯƠNG MỘT ĐẠO LUẬT MỚI CỦA BANG VỀ HTX VÀ ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA VÀO NĂM 2001.

viên HTXNN).

Hai là, Chính phủ Nhật Bản đã thành lập Liên hiệp HTXNN Nhật Bản như là một tổ chức giúp Chính phủ quản lý và triển khai các chính sách cho phát triển HTXNN. Các hoạt động của Liên hiệp được quy định bởi Luật HTXNN và nhiều Luật chuyên ngành. Luật quy định các hoạt động về Đại hội xã viên, viên chức, lao động, nguyên tắc về hướng dẫn và giám sát của chính phủ. Chức năng của Liên hiệp HTXNN Nhật Bản là cung cấp các chương trình đào tạo để nâng cao nhận thức, tăng việc sử dụng công nghệ trong nông nghiệp; tăng cường hợp tác nhằm nâng cao mức sống và mở rộng các hoạt động văn hóa; phát triển và mở rộng diện tích đất nông nghiệp, chú trọng công tác thủy lợi và hướng dẫn thành lập trang trại, vận động các thành viên liên kết đất đai làm trang trại; nghiên cứu thị trường, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm nông nghiệp; cung cấp vật tư cho sản xuất nông nghiệp và các hàng hóa thiết yếu phục vụ nông dân; thành lập và quản lý quỹ phục vụ sản xuất nông nghiệp; cung cấp các dịch vụ bảo hiểm; sản xuất phân bón; chế biến các sản phẩm nông nghiệp; cung cấp phúc lợi công cộng; thành lập bệnh viện phục vụ cho nông dân;...

Ba là, để hỗ trợ hoạt động của HTXNN

CÁC HTX Ở TRUNG QUỐC ĐÃ CÓ LỊCH SỬ 100 NĂM PHÁT TRIỂN. ĐẾN NĂM 2020 TRUNG QUỐC ĐÃ CÓ HƠN 190.000 HTX CỦA NÔNG DÂN, 2.412 DOANH NGHIỆP HTX VÀ HƠN 448.000 HTX DỊCH VỤ HỖN HỢP.

tốt hơn, Chính phủ Nhật Bản hỗ trợ việc hợp tác giữa HTXNN với các tổ chức liên quan, với chính quyền địa phương,... như các HTXNN hợp tác với các trường đại học và thành lập một liên minh gọi là “Liên đoàn Đại học HTX” (NFUCA) với hơn 1,4 triệu thành viên. Trong đó, các sinh viên, giảng viên của các trường vừa là người tiêu thụ nông sản do HTX sản xuất, vừa chuyển giao các công nghệ mới, hỗ trợ đào tạo và liên kết thực hiện các nghiên cứu ứng dụng. Ngoài ra, Chính phủ Nhật Bản đã triển khai một loạt các chính sách hỗ trợ để HTXNN hoạt động một cách có hiệu quả và bền vững như: Chính sách dồn điền đổi thửa để tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào HTXNN; tổ chức các hoạt động hướng dẫn sản xuất và kinh doanh nông nghiệp cho các HTXNN với nội dung chính là phổ biến kỹ thuật thông qua các tổ tư vấn về nông nghiệp...; thúc đẩy các hoạt động tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm,...

1.3. Kinh nghiệm của Đức

Tại Đức các HTXNN hoạt động đa dạng ở tất cả các lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ khác nhau trong ngành nông nghiệp và có những đóng góp lớn về thu nhập, việc làm cho người dân.

Thứ nhất, HTXNN ở Đức luôn coi xã viên và các thành viên là những khách hàng quan trọng nhất của mình. Các HTXNN ở Đức mục đích hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh đều hướng vào việc hỗ trợ cho các hội viên với chi phí thấp và hiệu quả cao hơn so với sử dụng các dịch vụ bên ngoài hay tự thân các hội viên thực hiện.. Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ hiệu quả, chất lượng cao là một trong những lý do quan

trọng để các xã viên tự nguyện tham gia và gắn bó với HTXNN cũng như có trách nhiệm với sự tồn tại và phát triển của HTXNN. Các dịch vụ hỗ trợ của HTX nhằm đem lại lợi ích kinh tế trực tiếp và lâu dài cho các thành viên của HTXNN.

Thứ hai, các chính sách hỗ trợ, khuyến khích cho HTXNN phát triển ở Đức chủ yếu là các chính sách hỗ trợ gián tiếp như thông qua các chương trình hỗ trợ đào tạo, hỗ trợ bảo vệ môi trường nông nghiệp, ưu đãi về thuế khi đầu tư vào thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió; hỗ trợ phát triển hạ tầng.... Đồng thời, Chính phủ Đức đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo cho người nông dân thông qua các HTXNN.

Chính sách thành viên và vốn góp được Chính phủ Đức định hướng vào việc bảo đảm nguyên tắc đối nhân và phát huy lợi thế về quy mô, nhằm bảo đảm cho sự phát triển bền vững của HTXNN. Chính sách thành viên tập hợp số lượng xã viên đủ lớn để phát huy lợi thế quy mô của HTXNN. Chính sách vốn góp yêu cầu tỷ lệ góp vốn thấp để không bị áp lực chạy theo mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, giúp HTXNN thực hiện chức năng hỗ trợ, cung cấp dịch vụ một cách tốt nhất. Để tránh tình trạng bị chi phối hay gây sức ép từ các cổ đông lớn, Đức quy định tỷ lệ góp vốn tối thiểu ở HTXNN (thường từ khoảng 100-500 Euro) và tối đa (thường được gấp 5-10 mức tối thiểu). Theo đó, mỗi xã viên thường chỉ góp 0,1%-0,5% vốn điều lệ và nhiều nhất cũng chỉ khoảng 1%-3%. Với tỷ lệ góp vốn ít, các hội viên không quá quan tâm đến việc chia cổ tức mà chủ yếu quan tâm đến các dịch vụ được cung cấp bởi HTXNN để nâng cao

HTXNN LÀ MÔ HÌNH KINH TẾ PHỔ BIẾN, KHÔNG CHỈ MANG LẠI HIỆU QUẢ KINH TẾ MÀ CÒN CÓ TÍNH XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN SÂU SẮC, GÓP PHẦN TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG, CHIA SẺ GIÁ TRỊ VÀ TẠO ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN Ở KHU VỰC NÔNG THÔN.

hiệu quả sản xuất kinh doanh và đời sống của mình.

Đức cũng ban hành chính sách vay vốn thuận lợi, dựa vào tín chấp và tính khả thi của dự án vay vốn cho các HTXNN. Khi vay vốn từ các ngân hàng, HTXNN nhất thiết phải có đủ tài sản thế chấp mà chỉ cần có dự án vay vốn khả thi và HTX có uy tín, hoạt động quản trị, điều hành minh bạch, hiệu quả. Đức cũng chú trọng và nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của HTXNN thông qua việc thực hiện kiểm toán HTX thường xuyên, liên tục và trên diện rộng. Theo quy định của Luật HTX Đức, hàng năm các HTX đều được kiểm toán định kỳ do Hiệp hội HTX thực hiện. Đây là một trong những căn cứ chính để ngân hàng cho các HTXNN vay vốn để sản xuất kinh doanh.

Thứ ba, Chính phủ Đức thực hiện việc định hướng phát triển các HTXNN gắn với Chiến lược, chương trình, chính sách phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, thân thiện với môi trường, chuyển đổi số; thông qua những chính sách và chương trình phát triển này, các HTXNN ở Đức có nhiều cơ hội tiếp cận với nguồn vốn cho tăng trưởng xanh, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như nâng cao

CÁC NƯỚC THỰC HIỆN VIỆC CHO VAY VỐN ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI CÁC HTXNN ĐỂ ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG KHCN, CHUYỂN ĐỔI SỐ, ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN TRỊ, CANH TÁC... CHÍNH SÁCH CHO VAY ĐỀU TÍNH ĐẾN ĐẶC THÙ CỦA CÁC HTX VÀ DỰA TRÊN TÍN CHẤP VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA DỰ ÁN VAY VỐN.

thương hiệu và quảng bá sản phẩm gắn với trào lưu sản xuất và tiêu dùng xanh.

1.4. Kinh nghiệm của Trung Quốc

Các HTX ở Trung Quốc đã có lịch sử 100 năm phát triển. Đến năm 2020 Trung Quốc đã có hơn 190.000 HTX của nông dân, 2.412 doanh nghiệp HTX và hơn 448.000 HTX dịch vụ hỗn hợp. Các HTX ở Trung Quốc đến năm 2020 có tổng doanh thu là 832,1 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng hàng năm là 14,2%, xuất nhập khẩu đạt 14 tỷ USD, cung cấp 15,5 tỷ USD dịch vụ tài chính. Các HTXNN của Trung Quốc đã thực hiện tốt việc cung cấp đầu vào và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm đầu ra cho các thành viên; hướng dẫn sản xuất, hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp các dịch vụ tiếp thị cho người nông dân. Chính phủ Trung ương Trung Quốc luôn coi việc phát triển HTX là khía cạnh quan trọng của nền kinh tế nông nghiệp, nông thôn và luôn ủng hộ và hỗ trợ HTXNN phát triển.

Một kinh nghiệm đáng chú ý của Trung Quốc hiện nay là đã ban hành Luật đặc thù về HTX của người nông dân có hiệu lực từ năm 2007 và được sửa đổi, bổ sung vào năm 2017. Trong Luật quy định rõ các HTX của người nông dân được cấp tư cách pháp

nhân và bình đẳng như các doanh nghiệp. Luật đã góp phần làm cho mô hình HTX phổ biến hơn đối với người nông dân, phát huy vai trò HTX của người nông dân ngày một lớn hơn trong kinh tế nông nghiệp và nông thôn. Ngoài ra, Trung Quốc cũng đưa ra mục tiêu phát triển HTX: đến năm 2020, xây dựng hệ thống HTX cung tiêu trở thành hệ thống tổ chức kinh tế hợp tác có liên kết chặt chẽ hơn với nông dân, có công năng phục vụ nông dân hoàn thiện hơn, vận hành theo kiểu thị trường hóa hiệu quả hơn, trở thành đội quân hùng hậu phục vụ sinh hoạt, sản xuất cho nông dân, trở thành cầu nối để Đảng, Chính phủ liên hệ mật thiết với quần chúng nông dân, phát huy vai trò tốt hơn trong hiện đại hóa nông nghiệp; đồng thời thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp mạnh mẽ để đạt được mục tiêu này.

1.5. Kinh nghiệm của Hà Lan

Dân số ở Hà Lan hiện có khoảng 17 triệu người nhưng có tới 25,5 triệu thành viên HTX. Các HTXNN của Hà Lan có thị phần đứng thứ 2 sau Phần Lan tại các quốc gia Châu Âu, trong đó HTX sản xuất đường và HTX chế biến bột khoai tây chiếm 100% thị phần, HTX rau quả chiếm 95% và HTX chế biến sữa chiếm 85% thị phần tại Hà Lan. HTXNN ở Hà Lan chiếm 85% về tín dụng cho nông dân, 50% về thức ăn chăn nuôi, 55% về củ hoa giống, 95% về trồng hoa.

Ở Hà Lan, ngay từ khi HTXNN mới bắt đầu hình thành, các thành viên HTX đã thành lập ra một hệ thống tự cung cấp tài chính để phòng ngừa những rủi ro từ việc vay vốn của các nhà đầu tư bên ngoài do áp lực trả lãi suất cao, khiến hiệu quả hoạt

động của các thành viên HTXNN bị ảnh hưởng. Các HTXNN ở Hà Lan đều thành lập quỹ dự phòng hợp pháp, quỹ này do thành viên HTXNN quyết định và không được chia. Thông qua việc hình thành nguồn vốn, quỹ tự có của HTXNN nên đã tạo được niềm tin đối với ngân hàng và dễ dàng tiếp cận vay vốn của ngân hàng.

Hà Lan cũng đẩy mạnh việc tăng quy mô của các HTXNN bằng việc sáp nhập, giảm bớt HTXNN quy mô nhỏ để tăng sức cạnh tranh, nâng cao năng lực sản xuất theo quy mô. Hiện nay, cả đất nước Hà Lan chỉ còn 200 HTXNN, với quy mô mỗi HTX trên 1.000 thành viên. Ngoài ra, Luật HTX tại Hà Lan hiện nay quy định việc thành lập và cơ cấu HTX rất linh hoạt, giao quyền chủ động cho các HTXNN, ít quy định và các yêu cầu cụ thể; nhiều quy định được dẫn chiếu, áp dụng theo Luật Công ty. Luật pháp cho phép có sự linh hoạt cao trong việc xây dựng điều lệ cho từng HTX.. HTXNN ở Hà Lan có định hướng vừa phục vụ, vừa sản xuất, điều đó có nghĩa là các thành viên càng bán nhiều sản phẩm của mình cho HTX hay sử dụng nhiều dịch vụ của HTX thì thành viên đó đã tham gia tích cực và đóng góp nhiều vào hoạt động của HTX và được hưởng quyền bầu cử cao hơn trong HTXNN.

2. GIÁ TRỊ THAM KHẢO ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Như vậy, trên thế giới, kể cả các nước phát triển và đang phát triển, HTXNN là mô hình kinh tế phổ biến, không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế mà còn có tính xã hội và nhân văn sâu sắc, góp phần tăng trưởng bền vững, chia sẻ giá trị và tạo động lực phát triển ở khu vực nông thôn. Trên cơ sở

kinh nghiệm của một số quốc gia, rút ra một số giá trị tham khảo phát triển HTXNN ở Việt Nam trong bối cảnh mới:

Thứ nhất, các nước đều hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý, chính sách hỗ trợ HTXNN phát triển (vốn, bảo hiểm, đầu tư, xúc tiến thương mại, nhượng quyền khai thác...). Các nước thực hiện việc cho vay vốn ưu đãi đối với các HTXNN để đầu tư ứng dụng KHCN, chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản trị, canh tác... Chính sách cho vay đều tính đến đặc thù của các HTX và dựa trên tín chấp và tính khả thi của dự án vay vốn. Việc hỗ trợ cho các HTXNN thường được thực hiện thông qua đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các Liên đoàn HTX, nhằm tránh vi phạm các cam kết, thông lệ, các hiệp định thương mại quốc tế và quy định của các tổ chức quốc tế. Các nước cũng yêu cầu các ngành ngân hàng, tài chính, thương nghiệp giúp đỡ về vốn, kỹ thuật, tư liệu sản xuất v.v... cho các HTXNN, tuy nhiên, không làm ảnh hưởng đến tính tự chủ và độc lập của HTXNN.

Một kinh nghiệm đáng chú ý là các chính sách hỗ trợ HTXNN trong những tình huống khó khăn, khủng hoảng như đại dịch COVID-19. Các chính sách hỗ trợ các

CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CÁC NƯỚC THƯỜNG THỰC HIỆN LÀ CỨU TRỢ (CUNG CẤP CÁC CÔNG CỤ, DỤNG CỤ), HỖ TRỢ VỀ TÀI CHÍNH (CHI TRẢ SỚM CHO THÀNH VIÊN, HOÃN THANH TOÁN, GIẢI NGÂN SỚM CÁC KHOẢN VAY, HÌNH THÀNH QUỸ CỨU TRỢ KHẨN CẤP ỨNG PHÓ VỚI KHỦNG HOẢNG...),

HTXNN CÓ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHỨC NĂNG HỖ TRỢ, CUNG CẤP DỊCH VỤ TỐT NHẤT, CÓ LỢI NHẤT CHO CÁC XÃ VIÊN CỦA MÌNH. CÁC NƯỚC CŨNG CÓ QUY ĐỊNH THÀNH VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH VIÊN CHO CÁC HTXNN NHẪM ĐẢM BẢO HTXNN VỪA CÓ ĐƯỢC NGUỒN KHÁCH HÀNG TRUYỀN THỐNG, VỪA CÓ THỂ HUY ĐỘNG ĐƯỢC NGUỒN VỐN GÓP TỪ SỐ ĐỒNG THÀNH VIÊN.

nước thường thực hiện là cứu trợ (cung cấp các công cụ, dụng cụ), hỗ trợ về tài chính (chi trả sớm cho thành viên, hoãn thanh toán, giải ngân sớm các khoản vay, hình thành quỹ cứu trợ khẩn cấp ứng phó với khủng hoảng...), hỗ trợ đàm phán với ngân hàng về các điều kiện tài trợ tài chính khẩn cấp đối với thành viên HTXNN, đàm phán với các nhà cung cấp về điều khoản giao hàng, thanh toán...

Thứ hai, tôn trọng bản chất, nguyên tắc của các HTXNN, luôn xác định mối quan hệ giữa HTXNN với các thành viên là mối quan hệ “cộng sinh”, hai bên cùng có lợi. Nhằm giúp cho các HTXNN hoạt động đúng theo nguyên tắc đối nhân, không phụ thuộc vào vốn góp, tôn trọng bản chất, giá trị của các HTXNN, các nước cũng có quy định về tỷ lệ vốn góp để tránh hiện tượng thành viên góp vốn lớn có thể chi phối, hoặc gây sức ép chạy theo lợi nhuận tối đa để chia cổ tức cao, hoặc có thành viên góp vốn ít sẽ không quá quan tâm đến hiệu quả hoạt động của HTXNN. Như vậy, HTXNN có điều kiện thực hiện chức năng hỗ trợ, cung cấp dịch vụ tốt nhất, có lợi nhất cho các xã

viên của mình. Các nước cũng có quy định thành viên và phát triển thành viên cho các HTXNN nhằm đảm bảo HTXNN vừa có được nguồn khách hàng truyền thống, vừa có thể huy động được nguồn vốn góp từ số đông thành viên. Trong mỗi HTXNN có thể có hai loại hình thành viên, gồm thành viên thường xuyên và thành viên liên kết.

Thứ ba, các quốc gia có mô hình tổ chức hệ thống HTXNN khác nhau, trong đó đặc biệt chú trọng đến sự liên kết, linh hoạt trong hệ thống các HTXNN. Mô hình tiêu biểu, hiệu quả các quốc gia sử dụng là tổ chức HTXNN theo 3 cấp: HTX cơ sở cấp làng, thị trấn, thành phố trực thuộc tỉnh, liên đoàn HTX cấp tỉnh và liên hiệp HTX quốc gia và tổ chức theo ngành dọc, thống nhất vào một hệ thống từ trung ương tới cấp tỉnh và cấp địa phương, đồng thời thiết lập sự liên kết chiều ngang giữa các HTX khác lĩnh vực, với doanh nghiệp và tổ chức bên ngoài; tăng cường liên kết và kết nối các liên hiệp và liên đoàn HTX theo chuỗi giá trị và theo ngành dọc để tận dụng quy mô, giảm chi phí, tăng sức cạnh tranh.

Thứ tư, các nước đều nâng cao vai trò của Liên minh, liên đoàn HTX và của các địa phương trong công tác đào tạo cho các xã viên và đội ngũ cán bộ lãnh đạo HTXNN bằng hình thức phối kết hợp với các cơ quan, đơn vị khác. Nhà nước cần hỗ trợ đào tạo về chuyên môn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của HTXNN. Chính sách đào tạo cũng cần đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo cho người nông dân, giúp họ nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và hạn chế tối đa ảnh hưởng xấu tới hệ sinh thái. HTXNN và Liên minh HTX các cấp có thể chủ động phối hợp với các cơ quan,

các trường đại học, các đơn vị nghiên cứu thành lập một liên minh cùng tổ chức các chương trình đào tạo cũng như triển khai các chương trình khuyến nông.

Thứ năm, để nâng cao chất lượng, hiệu quả các HTXNN, các nước chú trọng đến lợi ích, sự hiệu quả của các thành viên khi tham gia HTXNN; đẩy mạnh chuyên môn hóa và tăng cường truyền thông trong các hoạt động của HTXNN; các biện pháp nâng cao tính minh bạch trong các hoạt động của HTXNN, tăng cường việc kiểm toán định kỳ để có căn cứ cho các ngân hàng thương mại, các quỹ tín dụng hoặc Liên minh HTX các cấp thực hiện chính sách cho vay vốn, tín dụng ưu đãi.

Thứ sáu, về định hướng phát triển HTXNN trong bối cảnh mới, các nước chú trọng đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân, HTXNN và doanh nghiệp; phát triển HTXNN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần

hoàn, kinh tế tri thức.../.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2020), “Liên kết, hợp tác cùng phát triển - Xu hướng hội nhập quốc tế và thời đại cách mạng công nghiệp 4.0”, Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã năm 2020, Hà Nội.

• *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2021), Báo cáo 10 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 trong lĩnh vực nông nghiệp.*

• *Nguyễn Mạnh Cường, Hoàng Văn Long, Thân Thị Thuý Mai, Nguyễn Thị Mai, (2019), Xây dựng hợp tác xã kiểu mới gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu nông nghiệp, Nxb Thông tin và Truyền thông, 198tr., ISBN: 9786048041861, Hà Nội.*

• *Hội đồng Lý luận Trung ương – Học viện Nông nghiệp (2022). Kỳ yếu Hội thảo khoa học “Một số vấn đề lý luận – thực tiễn về phát triển Hợp tác xã nông nghiệp ở Việt Nam trong bối cảnh mới”, Hà Nội, 2022.*

• *Trịnh Văn Khoa (2018), Quản lý nhà nước đối với hợp tác xã nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.*

• *Chữ Văn Lâm (2005), Sở hữu tập thể và kinh tế tập thể - vị trí và vai trò của nó trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Báo cáo tổng hợp đề tài KX.01.03, Chương trình khoa học cấp nhà nước KX.01.*

• *Liên minh hợp tác xã Việt Nam (2021), Báo cáo chuyên đề: Kinh nghiệm quốc tế về các loại hình KTTT, HTX và hoàn thiện khung khổ pháp lý về các loại hình KTTT ở nước ta phù hợp với sự phát triển và hội nhập quốc tế.*

• *Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (2019), Báo cáo chuyên đề “Kinh nghiệm quốc tế về phát triển mô hình kinh tế tập thể, HTX”, Tháng 8/2019.*

• *Naoto Imagawa, (2000), “Giới thiệu kinh nghiệm phát triển hợp tác xã nông nghiệp Nhật Bản”, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.*

• *Hoàng Vũ Quang (2015), Đề tài NCKH cấp bộ (Bộ NN&PTNN) “Nghiên cứu đề xuất chính sách và giải pháp phát triển hợp tác xã trong nông, lâm, ngư nghiệp”.*

MÔ HÌNH TIÊU BIỂU, HIỆU QUẢ CÁC QUỐC GIA SỬ DỤNG LÀ TỔ CHỨC HTXNN THEO 3 CẤP: HTX CƠ SỞ CẤP LÀNG, THỊ TRẤN, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TỈNH, LIÊN ĐOÀN HTX CẤP TỈNH VÀ LIÊN HIỆP HTX QUỐC GIA VÀ TỔ CHỨC THEO NGÀNH DẠC, THỐNG NHẤT VÀO MỘT HỆ THỐNG TỪ TRUNG ƯƠNG TỚI CẤP TỈNH VÀ CẤP ĐỊA PHƯƠNG, ĐỒNG THỜI THIẾT LẬP SỰ LIÊN KẾT CHIỀU NGANG GIỮA CÁC HTX KHÁC LĨNH VỰC, VỚI DOANH NGHIỆP VÀ TỔ CHỨC BÊN NGOÀI.